ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 503/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO
Sơ kết tình hình hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Đại Đồng

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Tổ Công tác Đề án 06, Cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh.

Căn cứ Công văn số 5051/TGV ngày 21/9/2026 của Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về sơ kết, đánh giá kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) và Tổ công tác Đề án 06 (TCTĐA) cấp thôn, tổ dân phố; Công văn số 6407 /UBND-KGVX ngày 22/9/2026 của UBND tỉnh về việc báo cáo sơ kết hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Tổ Công tác triển khai Đề án 06 cấp thôn, tổ dân phố;

Thực hiện Công văn số 29/TCT ngày 24/9/2026 của Tổ công tác Đề án 06, cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 về việc báo cáo sơ kết hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và TCT Đề án 06 tại thôn, TDP, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo sơ kết như sau:

I. TÌNH HÌNH, CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ CHỈ ĐẠO

1. Tình hình tổ chức các Tổ tại cơ sở

Nhằm kịp thời hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong việc sử dụng, khai thác các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, sau khi được thành lập và chính thức hoạt động từ ngày 01/7/2025, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng mới đã thành lập 01 Tổ công nghệ số cộng đồng xã và 27 Tổ công nghệ số cộng đồng tại 27 thôn. Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tổ chức lại các thôn trên địa bàn, hiện tại, xã Đại Đồng có tổng số 11 thôn, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã và 11 Tổ công nghệ số cộng đồng tại 11 thôn, đạt tỷ lệ 100% (sau sáp nhập, tổ chức lại, tên của các thôn được đặt lại cho phù hợp tình tình thực tiễn). Tổng số thành viên tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng xã và thôn là 147 người (Tổ công nghệ số cộng đồng xã: 27 người; Tổ công nghệ số cộng đồng thôn (120 người). Thành phần của Tổ công nghệ số cộng đồng xã là: cán bộ, công chức, viên chức thuộc các phòng, ngành, đơn vị xã phụ trách, được giao đầu mối thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số và Đề án 06. Thành viên

tham gia Tổ CNSCĐ tại các thôn gồm: Bí thư, Trưởng thôn, trưởng Ban công tác mặt trận thôn, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn thanh niên, chi hội phụ nữ, nông dân,...) có lòng nhiệt tình, tích cực tham gia các hoạt động, đặc biệt là có kỹ năng số cơ bản, biết khai thác, sử dụng các nền tảng công nghệ số, nhiệt tình hướng dẫn người dân.

Sau khi được thành lập, Tổ công nghệ số cộng đồng của xã, các thôn trong xã duy trì hoạt động thường xuyên theo chỉ đạo, hướng dẫn, nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND xã, nhằm đạt được những mục đích, yêu cầu đã đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Tổ công nghệ số cộng đồng tập trung vào các nhiệm vụ chính như: tuyên truyền, hướng dẫn người dân về kỹ năng số, nền tảng số, khai thác dịch vụ số trên không gian mạng, dịch vụ công trực tuyến, sử dụng các nền tảng, phần mềm dùng chung để nộp hồ sơ trực tuyến, nhất là biết sử dụng tài khoản VNeID để thực hiện các thao tác nộp hồ sơ, biết nhận diện dấu hiệu lừa đảo trên không gian mạng, biết bảo vệ dữ liệu cá nhân, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng; hướng dẫn người dân tham gia học trên nền tảng "Bình dân học vụ số". Qua thực tiễn, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số của toàn xã, góp phần xây dựng xã hội số, phát triển kinh tế số và xây dựng chính quyền số.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

Để phát huy hiệu quả thiết thực của Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng đã ban hành tổng số 18 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn Tổ CNSCĐ hoạt động, cụ thể, gồm các văn bản:

- Công văn số 368/UBND-VHXH ngày 25/9/2026 về việc thành lập và tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Đại Đồng;

- Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 15/10/2025 của Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số xã về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng (trong đó thành lập 27 Tổ công nghệ số cộng đồng tại 27 thôn trong xã);

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 30/01/2026 về Tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Đại Đồng năm 2026;

- Quyết định 357/QĐ-UBND ngày 07/7/2026 về thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã Đại Đồng;

- Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 01/7/2026 về tập huấn chuyển đổi số xã năm 2026 (Tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng);

- Các Quyết định từ số 381 đến số 391/QĐ-UBND ngày 20/7/2026 về thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn: Văn Ổ, Đại Từ, Đồng Tiến, Việt Hưng, Mỹ Thanh, Đồng Chung, Mễ Đình, Tân Hưng, Lương Tài, Xuân Đào, Mậu Lương;

- Giấy mời số 69/GM-UBND ngày 22/7/2026 về việc tập huấn, hướng dẫn sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), an toàn an ninh thông tin, thanh toán điện tử và các kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Tổ công nghệ số cộng đồng;

- Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 về xây dựng mô hình "Tổ an ninh số cộng đồng - phòng, chống lừa đảo công nghệ cao - nắm tình hình trên không gian mạng";

- Bản Thuyết minh số 01/TM-UBND về nhiệm vụ tuyên truyền, đào tạo nguồn nhân lực, tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức, bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân và Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn.

Từ việc lãnh đạo, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện của UBND xã, các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn đã hoạt động nền nếp, quy củ, hiệu quả, cơ bản đạt các mục đích, yêu cầu đã đặt ra, thường xuyên tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động về UBND xã. Trong hơn 01 năm qua, Tổ CNSCĐ các thôn trong xã đã tích cực, trách nhiệm, nhiệt tình hướng dẫn người dân về các kỹ năng số cơ bản, về dịch vụ số và nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, nộp thuế online,... Nhiều thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng thôn phối hợp với công chức các phòng, ngành, trung tâm phục vụ hành chính công xã đã gặp gỡ, đến tận nhà người dân để hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại nhà, nhất là người già, người yếu thế. Qua đó, giúp người dân dần xóa bỏ tâm lý e ngại khi dùng các thiết bị thông minh, bỏ thói quen nộp hồ sơ trực tiếp,..., nâng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến của xã Đại Đồng. Đến nay, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến của xã đạt 100 (tăng so với những ngày tháng 7,8,9/2025, khi đó tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến của xã chỉ đạt khoảng 90%).

3. Công tác tập huấn, bảo đảm điều kiện hoạt động

UBND xã đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao kỹ năng số cho 100% thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn. Ngoài ra, các thành viên trong Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn còn tự học tập, tìm hiểu, khai thác, sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), để thuận tiện hướng dẫn người dân về dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ bằng định danh điện tử (VNeID), thanh toán online; hướng dẫn các cơ sở kinh doanh sử dụng hợp đồng điện tử, nộp thuế online,...; hướng dẫn người dân nhận diện những chiêu trò lừa đảo trên không gian mạng, kỹ năng số, cách thức bảo vệ dữ liệu, thông tin cá nhân ngay trên thiết bị thông minh của người dân.

Để khai thác được hiệu quả thiết thực của Tổ công nghệ số cộng đồng, UBND xã đã chỉ đạo về việc tạo điều kiện thuận tiện, bố trí, tận dụng cơ sở vật chất hiện có của xã, của các thôn (nhà văn hóa thôn, đình làng, trung tâm phục vụ

hành chính công xã,...) để Tổ công nghệ số cộng đồng có thể hướng dẫn người dân thuận tiện, nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Công tác tuyên truyền, vận động

Với mục đích kịp thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện được các dịch vụ số trên các nền tảng số, Tổ công nghệ số cộng đồng đã đóng vai trò như một tuyên truyền viên, nhằm thông tin, phổ biến, tuyên truyền những nội dung cơ bản trong quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; tuyên truyền những lợi ích mà công nghệ thông tin mang lại,... bằng những hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú.

- Nội dung: Tập trung tuyên truyền về lợi ích của chuyển đổi số, công nghệ thông tin (sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong sinh hoạt, mua bán; nhận diện, phòng tránh các hình thức lừa đảo trên không gian mạng,...), trong đó ưu tiên hỗ trợ nhóm đối tượng yếu thế về kỹ năng số như người cao tuổi, người lao động phổ thông, hộ kinh doanh nhỏ lẻ.

- Hình thức: Truyền truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở (Đài truyền thanh xã, loa phát thanh thôn); tuyên truyền tại các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi bộ, họp của các ngành, đoàn thể; tuyên truyền trên các nền tảng mạng hợp pháp (Zalo nhóm cộng đồng, facebook,...); gặp trực tiếp người dân tuyên truyền, hướng dẫn "Cầm tay chỉ việc", "Đi từng ngõ, gõ từng nhà" và "Hướng dẫn từng người".

Qua công tác tuyên truyền kết hợp hướng dẫn trực tiếp, số lượt người được tuyên truyền, hướng dẫn ngày càng tăng, ngày càng sử dụng, khai thác dịch vụ số hiệu quả, an toàn.

2. Công tác hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn đã phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với cán bộ tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Đoàn thanh niên xã tích cực hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến (tiếp cận, đăng nhập, xác thực tài khoản, tra cứu thủ tục, tra cứu từng bước, từng thao tác nộp hồ sơ online, thanh toán lệ phí trực tuyến, tìm hiểu, tra cứu, theo dõi kết quả hồ sơ online) theo quy định. Trong thời gian qua, đã hướng dẫn, hỗ trợ được tổng số 9.505 hồ sơ nộp trực tuyến.

3. Công tác hướng dẫn sử dụng VNeID và các tiện ích công dân số

UBND xã đã chỉ đạo, giao Công an xã thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Đề án 06, định danh và xác thực điện tử, phối hợp xử những khó khăn phát sinh về VNeID theo thẩm quyền. Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp chặt chẽ với Công an xã trong hướng dẫn người dân sử dụng tiện ích VNeID, tích hợp thông tin, giấy tờ cần thiết và khai thác tiện ích của VNeID trong nộp các loại hồ sơ, đảm bảo an toàn thông tin, theo hướng dẫn của cơ quan Công an.

Hoạt động hỗ trợ được gắn với các tiện ích số thiết yếu về y tế, giáo dục, an sinh xã hội, giao thông và thanh toán. Số lượt cài đặt, kích hoạt, sử dụng VNeID; số lượt hướng dẫn sử dụng giấy tờ, thông tin và tiện ích trên VNeID chưa được tách riêng, tổng hợp đầy đủ theo yêu cầu của đề cương.

Trong thời gian qua, Công an xã chủ trì, Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn phối hợp đã thực hiện hướng dẫn, thu nhận được 26.714 lượt tài khoản và đạt tỷ lệ kích hoạt dịnh danh điện tử 87,5%.

4. Thực hiện phổ cập kỹ năng số cho người dân

Hoạt động phổ cập kỹ năng số cho người dân được thực hiện phù hợp với từng nhóm đối tượng, gắn với nhu cầu thực tế của người dân. Thông qua việc thông tin, phổ biến, tuyên truyền, vận động người dân tham gia các lớp "Bình dân học vụ số" trên các nền tảng học đại trà của các cấp, ngành hướng dẫn, phát động, có sự hướng dẫn của cán bộ, công chức các phòng, ngành, trung tâm phục vụ hành chính công xã và sự hướng dẫn trực tiếp của Tổ công nghệ số cộng đồng thôn.

Trong thời gian qua, trên địa bàn xã có tới trên 23.000 lượt người tham gia "Binh dân học vụ số" trên các nền tảng, trong đó có trên 22.000 lượt người đã được thống kê theo dữ liệu của sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

5. Việc hỗ trợ phát triển kinh tế số, xã hội số tại cộng đồng

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số tại cộng đồng là một trong những yếu tố để thúc đẩy phát triển kinh tế số chung trong toàn xã, từ đó tác động tích cực đến phát triển xã hội số, góp phần xây dựng chính quyền số, UBND xã đã chỉ đạo, hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn tích cực hỗ trợ người dân, tổ chức, cá nhân, hộ sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, làng nghề trong việc vận dụng linh hoạt các dịch vụ số trên cơ sở khai thác, sử dụng nền tảng số hợp pháp để quản trị, quản lý, kinh doanh, quảng bá sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, tham gia các nền tảng bán hàng online, sử dụng hợp đồng điện tử trong các giao dịch kinh doanh, sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động kinh doanh, bán, mua,... Đến nay có tới trên 70% dân số xã (thực hiện giao dịch bán, mua) thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt. Ngoài việc hỗ trợ hàng nghìn người dân trong hoạt động liên quan đến kinh tế số, Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn đã hỗ trợ trên 60 hộ sản xuất kinh doanh trong xã thực hiện hoạt động kinh tế số, khai thác thông tin an toàn trên không gian mạng.

6. Việc hỗ trợ làm sạch, làm giàu, bổ sung và cập nhật các dữ liệu số

Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn được xác định là một trong các lực lượng nòng cốt trong việc phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân cập nhật thông tin theo nhiệm vụ của Đề án 06 và phản ánh khó khăn đến Công an xã hoặc cơ quan có thẩm quyền. Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực tham gia cung cấp thông tin, bổ sung, cập nhật dữ liệu đất đai, dữ liệu dân cư, y

tế, giáo dục,... góp phần làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa nguồn dữ liệu số của xã, nhất là 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

7. Công tác hỗ trợ, tiếp nhận phản ánh của người dân

Trong thời gian qua, Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn đã thực hiện hiệu quả trong việc thông tin, phổ biến, tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các dịch vụ công, dịch vụ số theo nhu cầu của các nhóm đối tượng, đồng thời cũng cơ bản thực hiện tốt vai trò lắng nghe dân, tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân. Trường hợp nghi ngờ lừa đảo hoặc sự cố an toàn thông tin, người dân được hướng dẫn lưu bằng chứng và liên hệ Công an xã, ngân hàng hoặc nhà cung cấp dịch vụ để có hướng xử lý phù hợp. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, trên cổng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của xã, theo tổng hợp có 19 ý kiến phản ảnh của nhân dân, nhưng chủ yếu tập trung tới các lĩnh vực chuyên môn (đất đai, tư pháp, môi trường), chưa phát sinh kiến nghị, pahnr ánh về dịch vụ công, thanh toán trực tuyến, an toàn, an ninh thông tin,...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả

- Tổ cộng nghệ số cộng đồng xã và các thôn đã được thành lập, bổ sung nhân sự, đảm bảo kỹ năng số, sự nhiệt tình, đảm bảo số Tổ và số thành viên tham gia theo hướng dẫn, yêu cầu (01 tổ của xã và 11 tổ tại 11 thôn; 147 thành viên), hoạt động nền nếp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới.

- Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn đã luôn tích cực hoạt động thông tin, phổ biến, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn "Cầm tay chỉ việc", "Đi từng ngõ, gõ từng nhà" và "Hướng dẫn từng người"; tích cực nắm bắt nhu cầu của người dân để kịp thời hỗ trợ; tăng cường phối hợp với Công an xã, Trung tâm phục vụ hành chính công, Đoàn thanh niên xã,... trong việc hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ số thiết yếu, khai thác, sử dụng nền tảng số, VNeID, chữ ký số, thanh toán số, sổ sức khỏe điện tử, an toàn thông tin, phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng chính quyền số; phổ biến thông tin không thu giữ mật khẩu, mã OTP, mã PIN; không cài ứng dụng không rõ nguồn gốc; không thực hiện giao dịch tài chính thay người dân; đồng thời phổ biến quy tắc "4 không" và "2 kiểm tra" trong quá trình hỗ trợ,...

2. Mô hình, cách làm được lựa chọn triển khai

Thực hiện hiệu quả mô hình "Tổ an ninh số cộng đồng - phòng, chống lừa đảo công nghệ cao - nắm tình hình trên không gian mạng" theo Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND xã. Trong thời gian qua, từ khi thành lập mô hình, Công an xã với vai trò nòng cốt đã tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả mô hình, thường xuyên nắm bắt tình hình trên không gian mạng, phân công trực, xuống thực tiễn địa bàn các thôn để kịp thời nắm bắt thông tin,

xử lý thông tin, phản ánh của người dân. Đến nay, Công an xã chưa ghi nhận phát sinh phản ánh của người dân, doanh nghiệp về lừa đảo công nghệ cao, bản quyền sở hữu trí tuệ.

Các cách làm có khả năng tạo hiệu quả thực chất gồm: tổ chức "Bình dân học vụ số" hỗ trợ tập trung cấp xã; tại các điểm hỗ trợ số định kỳ ở nhà văn hóa kết hợp hỗ trợ lưu động theo cụm hộ. Bình dân học vụ số theo từng nhóm đối tượng; lồng ghép hướng dẫn an toàn số trong mọi buổi hỗ trợ.

3. Đánh giá mô hình tổ chức

Với mô hình 01 Tổ công nghệ số cộng đồng xã (vai trò đầu mối, điều phối, hướng dẫn các Tổ tại thôn), 11/11 Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, trực tiếp thông tin, phổ biến, tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công thiết yếu trên nền tảng số đã và đang phát huy ưu điểm như: đầu mối gọn, bao phủ 11/11 thôn, thuận lợi cho việc giao nhiệm vụ, kiểm tra, tổng hợp báo cáo. Tổ cấp xã giữ vai trò điều phối, xử lý tình huống khó và kết nối cơ quan chuyên môn; Tổ cấp thôn trực tiếp bám địa bàn, hộ gia đình và nhóm đối tượng ưu tiên. Đối với các nhiệm vụ giao thoa với Đề án 06, cần tiếp tục thực hiện theo hướng phân công rõ nội dung do Công an xã chủ trì và nội dung Tổ công nghệ số cộng đồng trực tiếp hỗ trợ; sử dụng chung biểu mẫu khi phù hợp nhưng chỉ ghi nhận một lần đối với cùng một kết quả. Khi có quyết định hoặc danh sách Tổ công tác Đề án 06 cấp thôn, cần rà soát mức độ trùng lặp thành viên, nhiệm vụ để đề xuất cơ chế kiêm nhiệm/hợp nhất phù hợp thực tế.

4. Hạn chế

- Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng thôn thường phải thực hiện nhiều nhiệm vụ, vừa là lao động chính trong gia đình, vừa kiêm nhiệm thực hiện hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công, kỹ năng số, nền tảng số. Thời gian để thực hiện các nhiệm vụ có hạn, tranh thủ sớm, tối,... Trình độ số, độ tuổi,... đối với một số thành viên trong Tổ chưa đồng đều.

- Chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ tương xứng để động viên, khích lệ các thành viên trong Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; các thiết bị số phục vụ việc thông tin, phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn chưa được cấp phát, tự phải sử dụng thiết bị cá nhân để thao tác, thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ người dân.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Thường xuyên rà soát, kiện toàn nhân lực cho Tổ công nghệ số cộng đồng xã và Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; cập nhật danh sách thành viên, số điện thoại, kỹ năng, địa bàn/cụm hộ phụ trách; duy trì nhóm điều hành cấp xã và nhóm hỗ trợ tại từng thôn.

2. Tiếp tục khai thác có hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số" trong toàn xã. Tiếp tục tập huấn về dịch vụ công trực tuyến, VNeID, chữ ký số cá nhân,

thanh toán số, sổ sức khỏe điện tử, an toàn thông tin, kỹ năng số, phòng chống lừa đảo và ứng dụng AI có trách nhiệm; phấn đấu 100% thành viên được tập huấn hoặc tự học hiệu quả.

3. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 và tuần cao điểm "Bình dân học vụ số"; đẩy mạnh tuyên truyền trên truyền thanh, kênh thông tin chính thức và sinh hoạt cộng đồng.

4. Tập trung hỗ trợ hộ sản xuất, hộ kinh doanh thực hiện hợp đồng điện tử, quản trị, quản lý kinh doanh, áp dụng mã QR thanh toán, quảng bá sản phẩm, quản lý đơn hàng, truy xuất nguồn gốc và các giải pháp số thiết thực; tiếp tục hỗ trợ định danh và tiện ích VNeID, sổ sức khỏe điện tử, chữ ký số cá nhân và thanh toán không dùng tiền mặt; khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Công an tỉnh; sở Khoa học và Công nghệ tỉnh; Thường trực Tổ Công tác Đề án 06, Cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh:

- Tiếp tục cung cấp tài liệu, nội dung chuẩn và tổ chức tập huấn chuyên sâu về dịch vụ công, VNeID, Đề án 06, an toàn thông tin, kỹ năng số và các nền tảng mới để Tổ cập nhật kịp thời.

- Thống nhất bộ chỉ tiêu, biểu mẫu và công cụ theo dõi dùng chung, có hướng dẫn rõ cách tính và nguồn xác nhận số liệu; ưu tiên tích hợp báo cáo điện tử để giảm công việc thủ công cho thành viên Tổ.

- Nghiên cứu, xem xét, đề nghị HĐND&UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí, thiết bị dùng chung, đường truyền và tài liệu tuyên truyền cho các thành viên trong Tổ công nghệ số cộng đồng.

Trên đây là báo cáo sơ kết tình hình hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng trân trọng báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, Thường trực Tổ Công tác Đề án 06, Cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trần Văn Thành